

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

1.1. Tên dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

1.2. Tên gói thầu: Quản lý dự án.

1.3. Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND phường Chơn Thành

1.4. Thời gian thực hiện gói thầu: 350 ngày.

1.5. Địa điểm xây dựng: phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

1.6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.8. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

1.9. Nội dung, quy mô đầu tư gói thầu cần thực hiện, cụ thể như sau:

- Tổng chiều dài các tuyến đường 4.863,14m, chi tiết từng tuyến như sau:

TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)	ĐOẠN	LỘ GIỚI	MĐ (m)	VĨA HÈ (m)	
					Trái	Phải
D1A	222,6	N3-N7	13	7,0	3,0	3,0
D2	161,5	N3-N6	16	8,0	4,0	4,0
D4	116,0	N7-N9	20	12,0	4,0	4,0
D5	455,0	N3-N11	26	14	6,0	6,0
D6	454,35	N3-N11	14	8,0	3,0	3,0
D7	172,79	N8-N11	14	8,0	3,0	3,0
D10	107,5	N3-N5	14	8,0	3,0	3,0
N4	560,98	D1A-D10	14	8,0	3,0	3,0
N5	377,65	D2-D6	14	8,0	3,0	3,0
N6	60,53	D1A-D3	14	8,0	3,0	3,0
	166	D2-D4	14	8,0	3,0	3,0
N8	166	D2-D4	14	8,0	3,0	3,0
N9	467,27	D7-D6	16	8,0	4,0	4,0
N10	346,56	D7-D6	14	8,0	3,0	3,0
N11	569,44	Toàn tuyến	20	12,0	4,0	4,0
N12	154,93	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0
N13	152,99	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0
N14	151,05	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0

- Vận tốc thiết kế: 40km/h;

- Tải trọng trục tính toán: 100KN;
- Kết cấu mặt đường cấp cao A1.
- Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chính bao gồm: Giao thông, san nền, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc.

* Giải pháp thiết kế:

- Giải pháp thiết kế san lấp:

+ San nền đảm bảo thuận tiện cho giao thông và thoát nước, đảm bảo đầu nổi khu vực liền kề.

+ Cao độ san lấp bám theo cao độ quy hoạch cao độ nền của dự án và hiện trạng địa hình dự án;

+ Đối với khu vực đắp: vật liệu san lấp dự kiến tận dụng lại khối lượng đất đào; tiến hành san lấp đắp từng lớp với bề dày 30cm mỗi lớp đến cao độ cần hoàn thiện, độ đầm chặt $K \geq 0,90$.

- Giải pháp thiết kế hệ thống giao thông:

+ Mặt bằng tuyến: Mặt bằng tuyến tuân thủ theo các hồ sơ quy hoạch được phê duyệt.

+ Trắc dọc: Phù hợp với cao độ quy hoạch của dự án và cao độ khống chế các vị trí đầu nổi với đường hiện trạng.

+ Trắc ngang: Yếu tố kỹ thuật của mặt cắt ngang thiết kế: Dốc ngang mặt đường 2% (dốc ngang 2 mái sang 2 bên tuyến), Dốc ngang vỉa hè 1%, hướng vào lòng đường.

- Kết cấu áo đường:

+ Bê tông nhựa chặt BTNC 9.5 dày 5cm, $K \geq 0,98$, $E_{yc} \geq 155\text{Mpa}$.

+ Tưới nhũ tương dính bám tiêu chuẩn $0,5\text{kg/m}^2$.

+ Bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 7cm, $K \geq 0,98$, $E_{yc} \geq 150\text{Mpa}$.

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn $1,0\text{kg/m}^2$.

+ Cấp phối đá dăm lớp trên dày 17cm, $K \geq 0,98$, $E_{yc} \geq 140\text{Mpa}$.

+ Cấp phối đá dăm lớp dưới dày 18cm, $K \geq 0,98$, $E_{yc} \geq 120\text{Mpa}$.

+ Đá 4x6 chèn đá dày 15cm (lớp móng dưới), lu lèn đạt $E_{yc} \geq 80\text{Mpa}$.

+ Nền đường đào, đắp $K \geq 0,98$.

- Vỉa hè:

+ Gạch Terrazzo kích thước 40x40cm dày 3cm;

+ Lớp vữa đệm xi măng mác vữa 75 dày 1,5cm;

+ Bê tông móng lót đá 1x2 dày 10cm mác 200;

+ Nền đường đào, đắp đầm chặt $K \geq 0,95$.

- Bó vỉa, bó nền:

+ Kết cấu bó vỉa: Kết cấu bó vỉa: bê tông đá 1x2 mác 250;

+ Bố trí bó nền định vị lộ giới đường (chỉ giới đường đỏ);

+ Bó nền bằng bê tông mác 200 đá 1x2;

- Cây xanh: Cây trồng: Cây cắm lai, chiều cao tối thiểu từ 3,5m trở lên và đường kính thân cây tại chiều cao tiêu chuẩn từ 5,0cm trở lên (đường kính gốc rễ từ 8cm trở lên); kích thước bồn cây hình vuông 1,2x1,2m.

- Hệ thống thoát nước mưa:

+ Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa của các khu tái định cư (cống bê tông cốt thép khẩu độ 800mm – 1500mm, hố ga) đấu nối với hệ thống thoát nước mưa của khu vực.

+ Sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn, dưới lòng đường sử dụng loại tải trọng H30; gôì cống sử dụng gôì cống đúc sẵn BTCT, móng cống dưới lòng đường bằng bê tông đổ tại chỗ; mối nối cống sử dụng joint cao su kết hợp trát vữa mác 75; chiều dài và khẩu độ các tuyến cống như bản vẽ bình đồ thoát nước mưa:

+ Hố ga, miệng thu nước: Bố trí hố ga thu nước cách khoảng trung bình 30m, kết cấu hố ga bằng bê tông mác 200, tấm đan nắp bằng bê tông cốt thép, phía trong bố trí tấm ngăn mùi.

- Hệ thống thoát nước thải:

+ Vật liệu đường ống chính sử dụng là ống HDPE.

+ Nước thải sinh hoạt từ mỗi hộ gia đình được thu gom, xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn để xử lý sơ bộ trước khi dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung.

+ Ống HDPE: sử dụng ống PE100, tiêu chuẩn ISO 4427, áp lực PN6 – PN10 tùy theo yêu cầu vị trí lắp đặt. Đường kính từ D200mm đến D300mm.

+ Phụ kiện HDPE: co, tê, cút, măng sông, mặt bích... đồng bộ với ống.

+ Thiết bị nối ống: máy hàn nhiệt đối đầu hoặc máy hàn điện trở.

+ Hố ga: bằng bê tông có nắp gang chịu lực.

- Hệ thống cấp nước:

+ Mạng lưới cấp nước bao gồm các đường ống HDPE có đường kính như sau:

- Đường ống D225: Kết nối với hệ thống cấp nước sạch dọc đường N7;
- Đường ống D160
- Đường ống D110
- Đường ống D63

+ Mạng lưới cấp nước trong khu quy hoạch là mạng lưới hỗn hợp vòng khép kín kết hợp mạng lưới cụt cấp nước đến các đối tượng dùng nước. Nhằm đảm bảo áp lực, an toàn cấp nước được liên tục, lưu lượng tới các đối tượng dùng nước.

+ Trên mạng lưới cấp nước bố trí các trụ cứu hỏa ở các giao lộ, ngã tư, các vị trí thuận tiện cho việc lấy nước chữa cháy, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa tối đa là 150m.

+ Đường ống cấp nước đặt dưới vỉa hè, độ sâu chôn ống là 0,7 m tính từ lưng ống đến mặt hoàn thiện, đường ống cấp nước đặt song song với mặt đường hoàn thiện.

+ Trên mạng lưới bố trí các van hai chiều thuận tiện sửa chữa đường ống, điều phối cấp nước khi đường ống hư hỏng phải sửa chữa. Đồng thời bố trí các hố van xả khí, xả cặn xúc rửa đường ống.

+ Hệ thống cấp nước: Cấp nước sinh hoạt kết hợp cấp nước chữa cháy bằng ống nhựa HDPE lắp đặt bằng phương pháp hàn nhiệt dọc hai bên tuyến đường. Hệ thống ống cấp nước chữa cháy bằng trụ cấp nước bố trí với khoảng cách không quá 150 m một trụ, bán kính phục vụ của 1 trụ là 75m. Nguồn nước cấp cho hệ thống nước sinh hoạt kết hợp cấp nước chữa cháy lấy từ mạng đường ống cấp nước hiện hữu của phường Chơn Thành.

- Hệ thống chiếu sáng:

+ Bố trí đầy đủ hệ thống chiếu sáng giao thông, đảm bảo ánh sáng phủ đều các tuyến đường các khu tái định cư.

+ Trụ chiếu sáng cao 7m dùng cho đường rộng 7m, các đường còn lại rộng ≥ 8 m dùng trụ cao 8m. Sử dụng trụ thép hình tròn côn D190-60 đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật sau:

+ Thép chế tạo trụ dày 4mm.

+ Toàn trụ được mạ kẽm nhúng nóng dày 0.08mm sơn tĩnh điện màu xanh

+ Trụ chỉ được nối tối đa một mối nối.

+ Lực đầu trụ=150Kg.

+ Đường kính trụ: D190-D60.

+ Mặt đế trụ bằng tole dày 12mm.

+ Boulon móng trụ: M24-1100.

- **Cần đèn:** Cần đèn làm bằng ống sắt tráng kẽm $\Phi 60$ cao 2m, tầm với 1,5m, góc nghiêng so với mặt phẳng ngang là 15 độ (có lớp bảo vệ bên ngoài), được sơn tĩnh điện màu trắng

- **Đèn cao áp:** Sử dụng bộ đèn Led có công suất 100W cho hệ thống chiếu sáng dọc theo tuyến đường.

- Hệ thống điện sinh hoạt: Các giải pháp kỹ thuật đường dây trung thế:

- Điểm đầu: Đầu nối tại tủ RMU03 hiện hữu số 41B/12/02/03 Nr KDC Thành Tâm tuyến 472 Nha Bích

- Đầu nối tại tủ RMU05 hiện hữu số 41B/12/02/05 Nr KDC Thành Tâm tuyến 472 Nha Bích Đường điện mới được xây dựng theo tiêu chuẩn 3 pha 4 dây, cấp điện áp 22kV.

- Điểm cuối: tại tủ RMU 09 số 41B/12/02/05 Nr KDC Thành Tâm dự trù xây dựng mới. tại tủ RMU 10 số 41B/12/02/010 Nr KDC Thành Tâm dự trù xây dựng mới. Tổng chiều dài đơn tuyến là đi ngầm 800m.

- Giải pháp kỹ thuật trạm biến áp: TBA gồm 02 MBA 750kVA 3 pha, TBA gồm 02 MBA 560kVA 3 pha, TBA gồm 01 MBA 800kVA 3 pha với tổng công suất là 3420 kVA.

- Giải pháp kỹ thuật đường dây hạ áp:

+ Đường điện dây hạ áp được xây dựng mới toàn bộ đi độc lập và hỗn hợp với đường dây trung áp.

+ Vị trí đầu nối tại 2TBA 750kVA dự trù XDM.

+ Vị trí đầu nối tại TBA 800kVA dự trù XDM

+ Vị trí đầu nối tại 2 TBA 560kVA dự trù XDM

+ Hệ thống cung cấp điện sẽ là 380/220V/3 pha/4dây/50Hz. Các tủ chuyển mạch hạ thế chính được lắp đặt trong phòng tủ điện chính.

- Hệ thống thông tin liên lạc:

+ Lắp đặt các đường ống ngầm (chờ kéo cáp) dọc các tuyến và đến từng lô đất theo quy hoạch.

+ Bố trí đường ống đi ngầm dưới vỉa hè bằng ống PVC đường kính 110mm, trung bình 50m bố trí bể phôi bằng bê tông xi măng mác 200, ống chờ vào nhà dân bằng ống PVC đường kính 38mm.

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Việc tuyển Nhằm chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật, tài chính lành mạnh để thực hiện gói thầu Quản lý dự án đảm bảo công trình thi công đạt yêu cầu về tiến độ, khối lượng, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường....đúng quy chuẩn, quy phạm hiện hành của nhà nước và đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt, cũng như các quy định có liên quan khác.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người cần thiết.

- Phạm vi công việc: Nhà thầu tư vấn QLDA nghiên cứu từ quy mô công trình, các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành, các quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện công việc tư vấn QLDA đảm bảo công trình thi công đạt yêu cầu về tiến độ, khối lượng, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi

trường, chi phí xây dựng và các nội dung khác theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định hiện hành của nhà nước và đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt (có bản vẽ thiết kế được phê duyệt kèm theo E-HSMT).

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước

- Cơ quan thực hiện dự án: Văn phòng HĐND và UBND phường Chợ Thành.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 350 ngày.

- Số người cần thiết để nhà thầu tư vấn QLDA thực hiện: Nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT. Trong quá trình thực hiện để đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình nhà thầu đề xuất bổ sung nhân sự ngoài nhân sự chủ chốt được chủ đầu tư chấp thuận.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.

Thực hiện theo quy định tại số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Các quy định hiện hành của Nhà nước và các quy trình, quy phạm chuyên ngành khác.

2.1. Quản lý chất lượng:

- Quản lý chất lượng xây dựng công trình: Việc quản lý chất lượng xây dựng công trình được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 – Điều 66 và Điều 70 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Khoản 19 - Điều 1 của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung và bảo đảm tuân thủ quy định nêu tại Điều 28 - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

- Kiểm tra, xác nhận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết do nhà thầu lập. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế tại công trường để đảm bảo dự án thực hiện đúng tiến độ. Đề xuất các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công công trình. Nhà thầu quản lý dự án có trách nhiệm theo dõi tiến độ thi công xây dựng công trình của nhà thầu. Trong một số trường hợp tiến độ thi công xây dựng ở một số giai đoạn bị kéo dài thì cho phép điều chỉnh tiến độ nhưng không được làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của dự án;

- Tổ chức kiểm tra, xử lý những phương án về an toàn công trình, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường; giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình

xây dựng và báo cáo kịp thời cấp có thẩm quyền theo quy định hiện hành. Không cho thi công khi nhà thầu không tuân thủ thiết kế công nghệ thi công;

- Lập báo cáo tuần, tháng, quý và báo cáo đột xuất về tiến độ, chất lượng, khối lượng, thanh toán giải ngân và những vấn đề vướng mắc cho Chủ đầu tư;

- Tiếp nhận và triển khai lệnh thay đổi hợp đồng (nếu có);

- Tiếp nhận, đối chiếu và chỉ đạo nhà thầu và TVGS xử lý các kết quả kiểm tra, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư. Chỉ đạo nhà thầu và TVGS lập hồ sơ hoàn công theo quy định hiện hành;

- Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại 21 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021;

- Trường hợp xét thấy tiến độ tổng thể của dự án bị kéo dài thì tư vấn quản lý dự án có trách nhiệm báo cáo Chủ đầu tư để Chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư quyết định điều chỉnh tiến độ tổng thể của dự án.

2.2. Quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình:

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu tư vấn quản lý dự án cho nhà thầu thi công và các bên có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c) Tổ chức kiểm tra đồ án thiết kế, các bản chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt và đối chiếu với hiện trường, nếu có sai khác đề xuất với Chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế;

d) Kiểm tra và quản lý trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:

- Kiểm tra công tác lập hồ sơ hoàn công, ghi nhật ký thi công, nhật ký tư vấn giám sát.

- Tham gia cùng với đoàn kiểm tra, tổ chức nghiệm thu công tác chuyên giai đoạn của nhà thầu;

- Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công trình xây dựng;

- Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong thi công xây dựng công trình.

e) Khối lượng thi công xây dựng được tính toán, xác nhận giữa chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn quản lý dự án, nhà thầu thi công và tư vấn giám sát theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và được đối chiếu với khối lượng thiết kế được duyệt để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán theo hợp đồng;

f) Khi có khối lượng phát sinh ngoài thiết kế, dự toán xây dựng công trình được duyệt thì chủ đầu tư phải phối hợp tư vấn quản lý dự án và nhà thầu thi công xây dựng để xử lý;

g) Tư vấn quản lý dự án phải bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng.

2.3. Quản lý an toàn lao động trên công trường xây dựng:

- Chỉ đạo và đôn đốc nhà thầu thi công và tư vấn giám sát thực hiện công tác lập hồ sơ của nhà thầu về các biện pháp an toàn cho người lao động, thiết bị, phương tiện thi công và công trình trước khi thi công xây dựng. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận.

- Các biện pháp an toàn và nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải được bố trí người hướng dẫn, cảnh báo để phòng tai nạn.

- Nhà thầu thi công xây dựng, tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án, chủ đầu tư và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi xảy ra sự cố mất an toàn phải tạm dừng hoặc đình chỉ thi công đến khi khắc phục xong mới được tiếp tục thi công, Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Kiểm tra đối với nhà thầu về công tác bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định.

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác quản lý an toàn lao động trên công trường của nhà thầu. Trường hợp công trình xây dựng thuộc đối tượng cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra công tác nghiệm thu thì công tác kiểm tra an toàn lao động được phối hợp kiểm tra đồng thời.

2.4. Quản lý môi trường xây dựng:

- Chỉ đạo, kiểm tra nhà thầu thi công và tư vấn giám sát thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Đối với những công trình xây dựng trong khu vực đô thị, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì tư vấn quản lý dự án có quyền tạm đình chỉ thi công xây dựng và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường;

- Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường;

2.5. Nghiệm thu đưa công trình vào khai thác sử dụng:

- Công trình xây dựng được đưa vào khai thác sử dụng khi đã xây dựng hoàn chỉnh theo thiết kế được duyệt, vận hành đúng yêu cầu kỹ thuật, được tư vấn quản lý dự án và các bên liên quan nghiệm thu đạt yêu cầu chất lượng;

- Tùy theo điều kiện cụ thể của từng công trình, trong quá trình xây dựng có thể tiến hành bàn giao từng phần công trình, hạng mục công trình đã hoàn thành thuộc dự án hoặc dự án thành phần để khai thác theo yêu cầu của chủ đầu tư;

- Biên bản nghiệm thu bàn giao từng phần công trình, hạng mục công trình, toàn bộ công trình hoàn thành là văn bản pháp lý để chủ đầu tư đưa công trình vào khai thác sử dụng và quyết toán vốn đầu tư;

- Hồ sơ bàn giao công trình gồm: Hồ sơ hoàn thành công trình; tài liệu hướng dẫn sử dụng, vận hành; quy định bảo trì công trình;

- Hồ sơ xây dựng công trình phải được nộp lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ nhà nước.

2.6. Kết thúc xây dựng công trình:

- Kết thúc xây dựng công trình khi chủ đầu tư đã nhận bàn giao toàn bộ công trình và công trình đã hết thời gian bảo hành theo quy định.

- Trước khi bàn giao công trình, nhà thầu xây dựng phải di chuyển hết tài sản của mình ra khỏi khu vực công trường xây dựng.

3. Hệ thống quy trình, tiêu chuẩn áp dụng:

Áp dụng các quy trình, quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam còn hiệu lực thi hành

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi ký hợp đồng.

5. Các nội dung lưu ý khác: Nhà thầu tham dự thầu phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với nhà thầu thực hiện gói thầu xây lắp, giám sát.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Trong quá trình thực hiện công tác quản lý dự án, nhà thầu Tư vấn quản lý dự án phải lập báo cáo tuần, tháng, báo cáo hoàn thành công trình và các báo cáo đột xuất những vấn đề vướng mắc cho Chủ đầu tư trong thời gian thực hiện hợp đồng. Quy định về báo cáo như sau:

- Báo cáo tuần: Báo cáo tuần được gửi cho Chủ đầu tư vào ngày thứ 5 hàng tuần, thể hiện khối lượng, tiến độ thực hiện trong tuần và các đánh giá, kiến nghị đề xuất (nếu có). Báo cáo tuần lập theo biểu mẫu ngắn gọn và chính xác.

- Báo cáo tháng: Báo cáo tháng gửi cho Chủ đầu tư vào ngày 10 hàng tháng. Báo cáo tháng lập theo mẫu biểu ngắn gọn và chính xác, tập trung báo cáo các nội dung về các công việc do đơn vị thi công đã và đang thực hiện tại công trường, trong đó có báo cáo các công việc đã hoàn thành và được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, giá trị hoàn thành, giá trị giải ngân nhận xét đánh giá của Tư vấn quản lý dự

án về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường; các đánh giá, kiến nghị đề xuất (nếu có).

- Báo cáo hoàn thành gói thầu Tư vấn quản lý dự án: Báo cáo hoàn thành gói thầu Tư vấn quản lý dự án nộp cho Chủ đầu tư sau khi hoàn thành toàn bộ các nội dung đã thực hiện trong hợp đồng. Báo cáo này sẽ là căn cứ để làm công tác nghiệm thu thanh toán cuối cùng.

- Báo cáo đột xuất: Trong quá trình theo dõi thi công khi xảy ra những sự việc đột xuất cần phải giải quyết ngay như vi phạm nghiêm trọng về chất lượng, an toàn lao động trên công trường, khi xảy ra sự cố công trình, tai nạn lao động..., Tư vấn quản lý dự án phải báo cáo ngay cho Chủ đầu tư để giải quyết kịp thời.

Báo cáo được thực hiện bởi Giám đốc quản lý dự án (trong trường hợp khẩn cấp có thể do tư vấn viên quản lý dự án thực hiện khi được uỷ quyền).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu tại chương III của E-HSMT.

- Nhân sự nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu tại mục nhân sự của Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

- Nhà thầu không được đề xuất nhân sự để thực hiện gói thầu này trùng với nhân sự đang thực hiện cho gói thầu khác trong cùng một thời gian ở các dự án khác nhau. Trường hợp bên mời thầu phát hiện nhân sự của nhà thầu đang tham gia gói thầu khác trong cùng một thời gian thì nhân sự đó được đánh giá là 0 điểm.

- Trường hợp xét thấy cần thiết, Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu nộp tài liệu làm rõ, chứng minh khả năng huy động nhân sự chủ chốt của mình (nhà thầu phải chuẩn bị sẵn bản gốc bằng cấp, tài liệu liên quan để đối chiếu khi bên mời thầu yêu cầu đối chiếu xác thực).

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ cũng như xử lý các vi phạm hợp đồng có liên quan.

- Tổ chức nghiệm thu sản phẩm hợp đồng, thanh toán, quyết toán hợp đồng đúng quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện theo các điều khoản hợp đồng được ký kết.